

ÁN LỆ SỐ 46/2021/AL¹

Về việc xác định tình tiết định khung hình phạt “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” trong tội “Dâm ô đối với trẻ em”

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 12/2020/HS-GĐT ngày 07/8/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “Dâm ô đối với trẻ em” đối với bị cáo Đinh Quang D.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 3 và đoạn 4 phần “Nhận định của Tòa án”.

Khái quát nội dung án lệ:

- Tình huống án lệ:

Bị cáo là giáo viên nơi bị hại là trẻ em theo học, không trực tiếp giảng dạy bị hại, có hành vi dâm ô đối với bị hại.

- Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định bị cáo phạm tội “Dâm ô đối với trẻ em” theo điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 với tình tiết định khung hình phạt “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” (tương ứng điểm d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” với tình tiết định khung hình phạt “Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục”).

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 về tội “Dâm ô đối với trẻ em” (tương ứng với khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”);

- Điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 31 Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Từ khoá của án lệ:

“Giáo viên nơi bị hại là trẻ em theo học”; “Dâm ô đối với trẻ em”; “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”; “Người phạm tội có trách nhiệm giáo dục”.

¹ Án lệ này do Hội đồng xét xử gồm 05 Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đề xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do quen biết nhau từ trước, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/4/2017, Nguyễn Thị T (sinh ngày 03/8/2001) là học sinh lớp 10, Trường trung học phổ thông L sử dụng điện thoại nhắn tin cho Đinh Quang D là giáo viên của trường và hẹn xuống phòng của D chơi.

Sau khi hẹn, cháu T đi bộ đến phòng của D ở khu tập thể giáo viên, tại phòng ở của D, do ngại có người đi ngang qua nên D đóng cửa rồi cầm tay cháu T xem chỉ tay. Lúc này, D đưa tay khoác vai, ôm eo, thấy cháu T không phản ứng nên D nảy sinh ý định muốn gần gũi với cháu T để thoả mãn nhu cầu cá nhân. D hôn cháu T, kéo cháu T nằm xuống giường và nằm lên giường cùng cháu T rồi tiếp tục hôn, dùng tay sờ bụng, sờ ngực, sau đó dùng tay mở khuy quần và kéo khoá quần cháu T xuống. D đưa tay trái của mình sờ vào bộ phận sinh dục của cháu T. Cháu T không đồng ý nên kéo tay D ra và kéo khoá quần lên. D tiếp tục kéo khoá quần của T xuống và tụt phần phía trước quần D đang mặc xuống để lộ một phần dương vật ra ngoài, chạm vào hông của cháu T, cháu T đẩy D ra thì quần của D tự bật lên, đẩy dương vật vào trong quần. D tiếp tục ngồi lên đùi cháu T, dùng hai tay xoa vào má cháu T thì cháu T đẩy D ra và đứng dậy sửa lại tóc, quần áo đòi về. D đi đến phía sau ôm cháu T rồi mở cửa cho cháu T về. Sau đó, cháu T kể lại cho gia đình biết chuyện bị D xâm hại tình dục. Ngày 03/4/2017, bà Trần Thị H là mẹ cháu T tố cáo hành vi của Đinh Quang D.

Tại Kết luận giám định pháp y số 166/TTPY ngày 07/7/2017, Trung tâm giám định pháp y tỉnh G kết luận: Cháu Nguyễn Thị T không bị tổn hại cơ thể.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 02/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Chư Prông đã áp dụng khoản 1 Điều 116; điểm h, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Đinh Quang D 07 tháng tù về tội “Dâm ô đối với trẻ em”.

Ngày 02/10/2017, Đinh Quang D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Quang D; áp dụng khoản 1, Điều 116; điểm h, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt Đinh Quang D 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 06/4/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 48/QĐ-VC2 đề nghị huỷ bản án hình sự sơ thẩm và bản án hình sự phúc thẩm vì cho rằng hành vi phạm tội của Đinh Quang D phải được xét xử với tình tiết định khung tăng nặng “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã giữ nguyên bản án hình sự phúc thẩm.

Tại Kháng nghị số 13/QĐ-VKSTC-V7 ngày 23/10/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định: Kháng nghị Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 02/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật. Với lý do như sau:

“Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận định: Tình tiết “Người có trách nhiệm giáo dục” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 được hiểu là thầy cô giáo trực tiếp giảng dạy hoặc là giáo viên chủ nhiệm đối với người bị hại. Trong vụ án này, bị cáo Đinh Quang D là giáo viên, cháu Nguyễn Thị T- người bị hại là học sinh, tuy nhiên cả hai không có mối quan hệ thầy-trò trực tiếp nên áp dụng khoản 1 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt Đinh Quang D. Nhận định và quyết định như trên của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng Bộ luật Hình sự, bởi vì: Đinh Quang D là giáo viên bộ môn địa lý của Trường trung học phổ thông L, nơi cháu Nguyễn Thị T đang là học sinh. Theo quy định tại điểm đ, e khoản 1 Điều 31 Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học thì nhiệm vụ của giáo viên bộ môn là phải bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của học sinh, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác trong việc dạy học và giáo dục học sinh. Do đó, với tư cách là giáo viên của nhà trường, D phải có trách nhiệm giáo dục tất cả các học sinh của trường, trong đó có cháu Nguyễn Thị T. Hành vi phạm tội của Đinh Quang D đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của toàn thể giáo viên Trường trung học phổ thông L. Vì vậy, hành vi phạm tội của Đinh Quang D phải bị khởi tố, xét xử với tình tiết định khung “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự.

Toà án nhân dân huyện Chư Prông áp dụng khoản 1 Điều 116 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt Đinh Quang D 07 tháng tù là không đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bản án phúc thẩm và Quyết định giám đốc thẩm áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo D là không đúng vì bố của bị cáo không phải là liệt sĩ; đồng thời cho bị cáo D hưởng án treo là chưa đáp ứng yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em đang diễn biến phức tạp và được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm như hiện nay”.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận kháng nghị của

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 02/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm xét xử Đinh Quang D về “Tội dâm ô đối với trẻ em” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt: Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng D không phải là thầy giáo trực tiếp dạy cháu Nguyễn Thị T nên không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 là không đúng pháp luật.

[3] Đinh Quang D là giáo viên dạy môn địa lý của Trường trung học phổ thông L. Ngày 26/3/2017, D xuống khu học sinh dân tộc nội trú nhờ học sinh nam chặt chuối giúp ở phía sau khu tập thể của D, gặp T chơi ở phòng các học sinh nữ và biết T đang học lớp 10. Từ đó D và T thường hay nhắn tin cho nhau. Ngày 02/4/2017, T nhắn tin đến phòng D chơi và D có hành vi dâm ô đối với T. Do đó, D biết T được khoảng 1 tuần và biết T là học sinh của Trường trung học phổ thông L.

[4] Theo quy định tại điểm đ, e khoản 1 Điều 31 Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học thì nhiệm vụ của giáo viên bộ môn là phải bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của học sinh, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác trong việc dạy học và giáo dục học sinh. Do đó, với tư cách là giáo viên của nhà trường, D phải có trách nhiệm giáo dục tất cả các học sinh của trường, trong đó có cháu Nguyễn Thị T. Do đó, D phải bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 mới đúng pháp luật.

[5] Tòa án nhân dân huyện Chư Prông áp dụng khoản 1 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Quang D 07 tháng tù là không đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bản án phúc thẩm và Quyết định giám đốc thẩm áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo D là không đúng vì theo lý lịch cựu chiến binh thì bố của bị cáo không phải là liệt sĩ; đồng thời cho bị cáo D hưởng án treo là chưa đáp ứng yêu cầu đấu tranh đối với loại tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em đang diễn biến phức tạp và được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm như hiện nay.

[6] Do đó, Kháng nghị giám đốc thẩm số 13/QĐ-VKSTC-V7 ngày 23/10/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày

29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai là cần thiết; cần hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 02/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 388; Điều 391 và Điều 394 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

1. Chấp nhận Kháng nghị giám đốc thẩm số 13/QĐ-VKSTC-V7 ngày 23/10/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2017/HSST ngày 02/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, Bản án hình sự phúc thẩm số 97/2017/HSPT ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và Quyết định giám đốc thẩm số 55/2018/HS-GĐT ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai để xét xử sơ thẩm lại.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[3] Đinh Quang D là giáo viên dạy môn địa lý của Trường trung học phổ thông L. Ngày 26/3/2017, D xuống khu học sinh dân tộc nội trú nhờ học sinh nam chặt chuối giúp ở phía sau khu tập thể của D, gặp T chơi ở phòng các học sinh nữ và biết T đang học lớp 10. Từ đó D và T thường hay nhắn tin cho nhau. Ngày 02/4/2017, T nhắn tin đến phòng D chơi và D có hành vi dâm ô đối với T. Do đó, D biết T được khoảng 1 tuần và biết T là học sinh của Trường trung học phổ thông L.

[4] Theo quy định tại điểm đ, e khoản 1 Điều 31 Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Điều lệ trường Trung học cơ sở, Trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học thì nhiệm vụ của giáo viên bộ môn là phải bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của học sinh, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác trong việc dạy học và giáo dục học sinh. Do đó, với tư cách là giáo viên của nhà trường, D phải có trách nhiệm giáo dục tất cả các học sinh của trường, trong đó có cháu Nguyễn Thị T. Do đó, D phải bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là “Đối với trẻ em mà người phạm tội có trách nhiệm giáo dục” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999 mới đúng pháp luật.”